

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Phong và bà Nguyễn Thị Điệp.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với:

- Các bị cáo:

1. Vũ Văn M, sinh năm 1974 tại xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn M, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M1 (đã chết) và bà Vũ Thị L; có vợ là Ngô Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến ngày 08/6/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” đến nay; có mặt.

2. Ngô Thị L, sinh năm 1974 tại xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn M, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tiến H (đã chết) và bà Hoàng Thị Ch; có chồng là Vũ Văn M và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/5/2023 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1960; địa chỉ: thôn M, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Vũ Văn T và Vũ Văn M là hai anh em cùng cha khác mẹ. Trong quá trình sinh sống tại địa phương giữa ông T và M thường xuyên xảy cãi chửi nhau về mâu thuẫn trong gia đình. Khoảng hơn 17 giờ ngày 12/01/2023, Vũ Văn M cùng vợ là Ngô Thị L đi bộ từ ngoài đường ĐT499 vào trước cổng nhà ông T rồi đứng chửi ông T. Trong lúc hai bên cãi chửi nhau, M đi về phía hàng cau mà ông T trồng ở trước cổng nhà, ven lối đi vào xóm Đông, thôn M rồi M dùng tay dứt tàu lá và bẻ ngọn cây cau. Thấy vậy L cũng đi đến dùng tay dứt tàu lá và bẻ ngọn cau cùng với M làm gãy ngọn của 05 cây cau và dứt tàu lá của 01 cây cau khác trong hàng cau mà ông T trồng ven đường lối đi vào xóm. Khi thấy vợ chồng M, L bẻ ngọn cau của mình thì ông T bảo đi báo chính quyền nên hai vợ chồng M và L dừng lại rồi đi về nhà. Hậu quả: 05 cây cau trong hàng cau mà ông Vũ Văn T trồng ở lối đi vào xóm đã bị bẻ mất ngọn, thiệt hại hoàn toàn, 01 cây cau bị dứt mất tàu lá nhưng không bị hư hỏng, thiệt hại gì.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: *“Trị giá của 05 (năm) cây cau ta, là loại cau lấy quả, được 04 năm tuổi, cây đang ở giai đoạn trưởng thành, chuẩn bị cho thu hoạch; chiều cao mỗi cây hơn 02m/cây, đường kính thân cây chỗ to nhất gần gốc là 10cm, tán rộng 1,5m, bị thiệt hại hoàn toàn là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)”*.

Quá trình điều tra xác định: Hàng cau mà ông Vũ Văn T trồng trước cổng nhà trên đất lối đi vào xóm là thuộc phần đất đã thu hồi để thực hiện dự án mở rộng, cải tạo đường ĐT499 địa phận xã T, huyện B. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với các cơ quan chức năng có liên quan đều xác định sau khi nhận tiền đền bù giải phóng mặt bằng, ông T đã trồng hàng cau trước cổng nhà trên phần đất dự án nhưng không có ai phản ánh hay có ý kiến gì đối với hàng cau mà ông T đã trồng, đồng thời chưa có văn bản của Cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo việc ông T phải di dời hàng cau để phục vụ dự án. Do vậy hàng cau mà ông T đã trồng là tài sản hợp pháp của ông T.

Cáo trạng số 49/CT-VKS-SH ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Vũ Văn M, Ngô Thị L về tội *“Hủy hoại tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L phạm tội *“Hủy hoại tài sản”*. Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ; được đối trừ 22 (hai mươi hai) ngày tạm giam; xử phạt bị cáo

Ngô Thị L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng, bị hại ông T không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị hại ông Vũ Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; về trách nhiệm dân sự ông không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều cùng nội dung là đã nhận thức hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Báo cáo vụ việc, lời khai của bị hại, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 17 giờ ngày 12/01/2023, tại thôn M, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; do mâu thuẫn cá nhân, Vũ Văn M cùng Ngô Thị L đã dùng tay bẻ ngọn 05 cây cau, với trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.500.000 đồng của gia đình ông Vũ Văn T.

Trong vụ án này Vũ Văn M và Ngô Thị L cùng cố ý dùng tay bẻ ngọn 05 cây cau của gia đình ông Vũ Văn T, do vậy M và L đều giữ vai trò là người thực hành và ngang nhau trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án các bị cáo xuất trình Đơn xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, là những đối tượng có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Thời gian tạm giam của bị cáo M sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, theo quy định cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Xét thấy các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản thấy các bị cáo có tài sản là nhà đất. Tuy nhiên xét thấy, các bị cáo là vợ chồng trong vụ án cùng đang phải nuôi mẹ già ngoài 90 tuổi, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo Ngô Thị L sức khỏe giảm sút do bị tai biến. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 2.500.000 đồng, nay gia đình ông T không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn Mười, Ngô Thị Lanh. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, được đổi trừ 22 (hai mươi hai) ngày bị cáo đã bị tạm giam (từ ngày 18/5/2023 đến ngày 08/6/2023); thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Vũ Văn M còn phải chấp hành là 09 (chín) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L.

Giao các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp các bị cáo M, L thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Vũ Văn M, Ngô Thị L; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã Tr, huyện B;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng